

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 14 tháng 02 năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1999, tại: Khánh Hòa; trú tại: 4 P, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình P, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Xuân A, sinh năm 1982; có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/10/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Hồ Tấn T1, sinh năm 2006; nơi đăng ký thường trú: 66 H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: 24 đường C, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Thắng L, sinh năm 2001, trú tại: C B, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Bùi Mạnh P1, sinh năm 1983; vắng mặt.

- Bà Lê Ngọc Ánh L1, sinh năm 2001, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu dùng cá nhân, Trần Minh T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng sáng ngày 21/01/2024, thông qua mạng xã hội, T thấy thông tin Hồ Tấn T1 đang rao bán 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax. T sử dụng tài khoản facebook tên “Lý Công C” giả vờ hỏi mua điện thoại của T1 với giá 8.800.000đ, T1 đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh K, phường L, thành phố N, để mua bán. Để thực hiện ý định chiếm đoạt tài sản, T nói T1 nhắn số tài khoản ngân hàng cho T chuyển tiền, T1 đồng ý. Sau đó, T đưa thông tin số tài khoản ngân hàng của T1 cho đối tượng (hiện chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản zalo “Chỉnh Sửa Ảnh” hỏi thuê làm giả thông tin thể hiện nội dung T đã chuyển thành công số tiền 8.800.000đ vào tài khoản ngân hàng của T1 với giá 100.000đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K gặp T1 như thỏa thuận. Khi gặp T1, T xem điện thoại rồi giả vờ đi vào khu vực bên trong để có mạng internet rồi quay ra đưa hình ảnh thể hiện thông tin đã chuyển thành công số tiền 8.800.000đ cho T1 xem, T1 tin tưởng T đã chuyển tiền nên giao điện thoại cho T. Sau khi có tài sản, T nhờ Lê Ngọc Ánh L1 mang điện thoại đến tiệm Đ, tại số B đường B, phường V, thành phố N, cầm thế cho Bùi Mạnh P1 được 4.000.000đ, T cho L1 300.000đ. Sau đó, T cuộc lại điện thoại rồi bán cho Nguyễn Thắng L với giá 5.500.000đ và tiêu dùng cá nhân hết. P1, L1 và L không biết tài sản là do T chiếm đoạt của người khác mà có.

Sau khi phát hiện mình bị lừa đảo, T1 nhiều lần liên lạc với T nhưng khi không được. Đến ngày 31/01/2024, T1 tiếp tục đăng thông tin rao bán điện thoại di động. Lúc này, T tiếp tục hỏi mua điện thoại và hẹn gặp T1 để giao dịch mua bán. Sau đó, T1 trình báo với Cơ quan công an đưa T về trụ sở Công an phường làm việc. Qua làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 231/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố N kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax – 128GB trị giá 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSNT ngày 02 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Minh T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 21/01/2024, tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh K, phường L, thành phố N, Trần Minh T đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Hồ Tấn T1 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax – 128GB trị giá 7.200.000đ

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động OPPO A39 màu hồng và 01 điện thoại OPPO A37 màu hồng thu giữ của Trần Minh T là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Bùi Mạnh P1, Lê Ngọc Ánh L1, Nguyễn Thắng L: Khi nhận cầm thế và mua điện thoại di động Iphone 12 promax, Bùi Mạnh P1, Lê Ngọc Ánh L1, Nguyễn Thắng L không biết điện thoại là do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với P1, L1, L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Minh T 06 (sáu) tháng tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO A39 màu hồng và 01 (một) điện thoại OPPO A37 màu hồng thu giữ của Trần Minh T.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang